| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ THANH HÓA**<br>**TỈNH THANH HÓA** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 40/2023/QĐST-DS | *TP. Thanh Hóa, ngày 29 tháng 9 năm 2023* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải ngày 21 tháng 9 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 151/2023/TLST- DS ngày 23 tháng 6 năm 2023.

## XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP K

Địa chỉ: Q, phường T, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hồ Hùng A – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền:

Bà Hoàng Thị Minh P: Cán bộ xử lý nợ Ngân hàng TMCP K.

Địa chỉ: T, phường T, quận C, Hà Nội.

(Theo Văn bản ủy quyền số 711-03/UQ-TCB ngày 18/9/2023 của Ngân hàng TMCP K)

- Bị đơn: 1. Ông Nguyễn Anh Đ, sinh năm 1977.

2. Bà Lê Thị C, sinh năm 1977.

Cùng địa chỉ: phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Nguyên đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với số tiền phạt vi phạm Hợp đồng là 729.211.864 đồng.

* Về tổng số tiền còn nợ: Tính đến ngày 21/9/2023 ông Nguyễn Anh Đ và bà Lê Thị C xác nhận còn nợ và có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP K tổng số tiền nợ là 10.302.222.323 đồng và các khoản nợ lãi phát sinh theo thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng kể từ ngày 22/9/2023 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ

khoản nợ. Cụ thể:

+ Theo hợp đồng tín dụng số THA202290848733/HĐTD ngày 07/4/2022 là 9.371.211.030 (trong đó: nợ gốc 8.589.287.944 đồng; nợ lãi: 781.923.086 đồng) và các khoản nợ lãi phát sinh theo thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng kể từ ngày 22/9/2023 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

+ Dư nợ thẻ tín dụng là: 931.011.293 đồng (trong đó: nợ gốc 714.241.482 đồng; nợ lãi: 216.769.811 đồng) và các khoản nợ lãi phát sinh theo thỏa thuận tại thẻ tín dụng kể từ ngày 22/9/2023 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

* Về phương án trả nợ:

+ Đợt 1: Chậm nhất đến ngày 15/12/2023 ông Đ, bà C phải trả cho Ngân hàng số tiền: 3.000.000.000đ (ba tỷ đồng).

+ Đợt 2: Chậm nhất đến ngày 30/6/2024 ông Đ, bà C phải trả toàn bộ số nợ gốc, lãi còn lại cho ngân hàng.

Trường hợp ông Nguyễn Anh Đ, bà Lê Thị C vi phạm lộ trình trả nợ như đã cam kết (vi phạm về số tiền hoặc thời hạn trả nợ) thì coi như vi phạm toàn bộ nghĩa vụ như đã thỏa thuận ở trên, khi đó Ngân hàng TMCP K có quyền yêu cầu Cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp theo quy định của pháp luật để thu hồi toàn bộ khoản nợ cho ngân hàng là: Nhà ở liền kề số: LK29-05 và quyền sử dụng đối với lô đất xây dựng nhà ở liền kề số LK29-05 (mã căn thương mại là MD2-74) cùng quyền sử dụng các khu vực C, các công trình tiện tích C thuộc Dự án số 1 Khu đô thị Trung tâm thành phố T, có địa chỉ tại: Phường Đ, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa (hoặc tên gọi khác theo quyết định của chủ đầu tư hoặc cơ quan có thẩm quyền tại từng thời điểm) do Tập đoàn Vingroup - Công ty CP (nay là Công ty Cổ phần Vinhomes) làm Chủ Đầu tư theo Hợp đồng mua bán số MD2-74/VHSC/HĐMBNO ngày 05/4/2022 ký giữa Tập đoàn Vingroup -Công ty CP và bà Lê Thị C. Hợp đồng thế chấp số THA2022090848733/HDTC ngày 21/4/2022 giữa Techcombank và ông Nguyễn Anh Đ, bà Lê Thị C.

Toàn bộ số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của ông Nguyễn Anh Đ, bà Lê Thị C đối với Ngân hàng TMCP K. Nếu số tiền thu được từ bán/xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ ông Nguyễn Anh Đ, bà Lê Thị C vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho Ngân hàng TMCP K.

Về án phí: Ông Đ, bà C phải chịu 59.151.111 đồng (Năm mươi chín triệu một trăm năm mốt nghìn một trăm mười một đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng TMCP K không phải chịu án phí và được nhận lại tại Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Thanh Hóa số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 58.967.000đ (Năm mươi tám triệu chín trăm sáu bảy nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2021/0003135 ngày 21/6/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận***
- Các đương sự;
- VKSND TP. Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Trần Thị Nga**